

. I .

NHỮNG NGÀY TRƯỜNG BƯỞI

Tin cậu chín Tụ, con ông đồ Du, được vào trường Bưởi đưa về xã Tam Sơn⁽¹⁾ làm cho bà con khắp xóm ngạc nhiên. Thi đỗ trung học vào “trường nhà nước” đã là cái khó, đây lại trúng ngay vào trường Bưởi thì thật không ngờ. Đã đành Tụ là anh học trò sáng dạ, học một biết hai... nhưng chen chân được vào cái trường “trung học bảo hộ” này, phải đâu chuyện dễ. Ngay nhiều anh con các “quan tham”, “quan thị” còn trượt chống vó là thường, huống nữa là anh con trai ông đồ Du!

Đó là vào khoảng năm 1922...

Đến học ở trường Bưởi, Tụ thích nhất cái rừng muỗm um tùm nằm ngay trước mặt nhà trường. Hằng ngày, cùng

một số đông bạn bè, Tụ vẫn thường vào đây chơi. Được đi dưới những tán lá cây im mát, bóng nắng thỉnh thoảng mới lọt được xuống mặt đất đôi mảng vàng tươi, Tụ thấy rất thích.

Khác những bạn học sinh cùng lớp luôn luôn đánh những bộ âu phục sang trọng, những đôi giày da rất diện, Tụ chỉ ăn mặc giản dị: một bộ quần áo trắng ta gấp thẳng nếp, không phải tốn cả mấy xu tiền là. Dưới chân anh, cũng chỉ có một đôi guốc gỗ. Ăn mặc giản dị thế đấy nhưng chẳng có cậu nào dám khinh Tụ, vì Tụ là chú học trò giỏi đều các môn. Các bạn cùng lớp thường vẫn nể Tụ.

Họ xem Tụ là “cái tử”. Những lúc học bí không biết hỏi ai, các tướng lại đến nhờ Tụ giảng kĩ cho bài toán hay bài giảng văn.

Ngay cả đến lão Pao-li dạy Địa rất hắc, mỗi lần cầm thước kẻ chỉ vào tên một thành phố trên tấm bản đồ lớn, lại quen tạt nheo nheo mũi xì gió một cái, hắc cũng không truy Tụ vào đâu được. Hay mục Sô-đi-ê dạy Sử Việt Nam, gắt như mắm tôm, thế mà đối với anh, mục vẫn phải ôn tồn nhỏ nhẹ.

Điều làm anh thấy căm ghét đám giảng viên người Pháp này, là thái độ khinh rẻ lão xược của chúng đối với học sinh người Việt. Đáng phỉ nhổ nhất là lão Pao-li dạy Địa. Hôm ấy vào giờ Địa lí, Cảnh ngồi ở dưới đang phản ứng ngầm với một bạn về vấn đề nên đọc “Lông-đơ-ro” hay nên đọc “Lơn-đơn”⁽¹⁾. Lão Pao-li vội ngừng giảng, nhìn xuống qua đôi kính

(1) Nay là phường Tam Sơn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. (BT)

(1) London: thủ đô nước Anh. “Lông-đơ-ro” là đọc theo tiếng Pháp, còn “Lơn-đơn” là đọc theo tiếng Anh.

trắng có cặp gọng vàng bé như sợi chỉ. Một bàn tay hần đưa lên, bốn ngón đập đập vào ngón cái, tiếng nói hạ thấp:

– La gọn! La gọn!⁽¹⁾

Học sinh cả lớp đệ nhất niên⁽²⁾ C rất cảm uất nhưng không làm gì được. Họ chỉ biết trút giận vào những cuộc trả thù nho nhỏ. Một hôm, mục giảng viên Méc-xi-ê vào lớp như lệ thường. Mục mặc một chiếc áo rất diện, màu hồng phấn tươi. Hết giờ giảng, mục lấy thời son ra kẻ vôi lại vành môi trước khi ông ẹo bước ra. Nhiều học sinh nhìn theo lưng mục, mắt mở to, tay che miệng để khỏi bật lên tiếng cười. Hóa ra nhiều vết mực tím đã in loang lổ vào sau lưng cái áo màu hồng phấn...

Cửu ngồi ở bàn sau liền vít tai Tự xuống gấn:

– Cậu đấy à?

– Không. Tớ chỉ hiển kế thôi.

Cửu mỉm cười:

– Được đấy. Phải “cho” chúng nhiều mẻ nữa.

Một lần khác, ban đêm, ở phòng nội trú trên gác... Đã vào khoảng mười giờ rồi, màn đã buông xuống mà học sinh vẫn còn rì rầm nói chuyện. Lão Tô-ma, tổng giám thị của trường, chân đi dép dứa kiểu Nhật Bản, mình mặc bộ quần áo ngủ, đến đứng chống nạnh ở cửa phòng, gắt ồm tỏi vào bằng tiếng Pháp:

(1) Cầm cái mồm.

(2) Tương đương với lớp 6 bây giờ.

– Thôi, khuya rồi. Chúng mày là bọn gà hay sao mà không ngủ?

Anh em giận lắm. Đoán chừng lúc lão đã xuống gác, lên giường đắp chăn nằm ngủ, cả phòng lại rì rầm nói chuyện. Có người nói vừa cho nhau nghe thôi:

– Tên gì không đặt, lại chọn cái tên “Chó-má” thì mới thích. Tô-tô... Tô-tô-ma!⁽¹⁾

Anh em cười váng lên. Có giọng Tự phụ họa vào theo, tiếng nói khẽ nhưng anh em đều nghe rõ:

– Cũng chưa bằng có kẻ quyết tâm chọn đặt tên mình cho thật rõ nghĩa hơn: “Lông-béc-giê”⁽²⁾! Lông-con-chó-ngao...

Anh em lại cười ồ lên. Có tiếng Cửu sụt sụt người khác, ý như bảo: “Khẽ chứ! Khẽ chứ!” một cách đồng tình. Lại có giọng Chính, như đang cao hứng lắm, làm giả cả tiếng chó Tây. Trước giọng còn găm gù một chút, sau mới sửa khẽ. Như vết dầu loang, có anh – hình như tiếng Cảnh – lại giả tiếng gà gáy sáng. Ý hân trò chơi này hấp dẫn hơn hết, tiếng gà gáy sáng được anh này, rồi anh khác “gáy” ran lên. Lại có cả tiếng đập cánh đã rồi mới rướn cổ gáy!

Kết quả là ngày hôm sau, cả nhóm học sinh nội trú làm ồn đêm trước mỗi người đều phải chịu “ba giờ phạt” vào Chủ nhật tuần tới, không ai được ra khỏi trường. Nhưng anh em chẳng một ai bức dọc. Có người còn bảo:

(1) Tên của tổng giám thị. Người Pháp thường dùng tiếng “tô tô” để đặt tên cho chó.

(2) Tên của đốc học phụ trách trường Bưởi.

– Chúng nó phạt ta... để chứng minh rằng chúng bất lực.
Cho nó chữa ví von anh em ta tỉnh ngủ như bọn gà...

Bước qua năm thứ hai, tức là lớp đệ nhị niên trung học, TỰ đã có thêm nhiều bạn thân, ngoài CỬU. Đó là Nguyễn Đức Cảnh, Đỗ Ngọc Du, Trần Tư Chính. Nhưng người bạn xem như ý hợp tâm đầu hơn hết, vẫn là Trịnh Đình CỬU. TỰ thường ngày vẫn là anh học sinh đứng đắn, trầm lặng, nhưng vẫn có những cái nghịch ngợm. Nếu không phải là người thân thì không thể hiểu anh được. Anh có nét mặt chất phác, da bánh mật, đôi mắt lim dim vì trận đau mắt hột dài ngày từ hồi còn bé. Các bạn đặt tên anh là “TỰ him”. Trái lại, CỬU luôn luôn trang nghiêm, đạo mạo. Anh em thường gọi đùa là “CỬU thầy tu”. Hai người đều là học sinh giỏi của lớp. Mỗi lần lão đốc học Lông-béc-giê vào lớp kiểm tra đám giảng viên, đám này hay gọi TỰ hoặc CỬU đứng lên trả lời câu hỏi. Một số câu hỏi khá hóc. Và tất nhiên hai anh đều trả lời chính xác.

TỰ và CỬU là những người bạn thân của thư viện nhà trường. Những tác phẩm của Coóc-nây, Ra-xin, Mô-li-e, rồi Huy-gô, Ban-đắc⁽¹⁾ v.v..., chỉ qua năm học thứ hai, hai anh đọc đã gần hết.

Một hôm, TỰ và CỬU đang ngồi chơi ở rừng muỗm. CỬU vừa đọc xong bộ “Những người khốn khổ” trong lúc TỰ đã nghiền ngẫm nó từ lâu và nhớ thuộc lòng từng nhân vật một. Giảng Van-giăng⁽²⁾ cao thượng và “anh hùng”.

(1) Corneille, Racine, Molière, Hugo, Balzac: tên các nhà thơ, nhà văn, nhà soạn kịch nổi tiếng của Pháp.

(2) Jean Valjean.

Gia-ve⁽¹⁾ gian hùng và độc ác. Tê-nác-đi-ê⁽²⁾ dối trá và mè nheo. Cô-dét⁽³⁾ rất đáng yêu lúc còn tằm bé nhưng khi lớn lên cô lại bạc bẽo với ông bố nuôi. Ma-ri-uyt⁽⁴⁾ thì... không thích lắm, vì đó là một thanh niên vô thường vô phạt.

CỬU cũng đồng ý với những nhận định của bạn, nhưng anh kết luận:

– Tuy vậy, trong chương sinh viên Pa-ri⁽⁵⁾ phát cờ khởi nghĩa lật đổ chính quyền thì Ma-ri-uyt cũng rất đáng yêu chứ?

TỰ gật gù:

– Đúng đấy. Cậu nhớ kĩ hơn mình về anh sinh viên Ma-ri-uyt. Những chương ấy thì anh chàng thật đáng yêu...

Hình như TỰ vừa nhớ ra điều gì. Anh bỗng đứng lên đi quanh mấy gốc muỗm già một vòng, rồi trở về chỗ cũ, hạ thấp giọng nói với bạn:

– Mình đọc cho cậu nghe một bài thơ “quốc cấm” nhé! Có sợ không?

Rồi không để cho bạn trả lời, TỰ dang hắng một tiếng nhỏ để nén xúc động, anh đọc:

... Nói ra ai cũng đau lòng,

Cha con tủi nhục, vợ chồng thở than.

(1) Javert.

(2) Thenardier.

(3) Cosette.

(4) Marius.

(5) Paris, thủ đô nước Pháp. (BT)

*Nghĩ lắm lúc bầm gan tím ruột,
Vạch trời kêu mà tuốt gươm ra.
Cũng xương cũng thịt cũng da,
Cũng hòn máu đỏ con nhà Lạc long.
Thế mà chịu trong vòng trời buộc,
Bốn mươi năm nhớ nhuốc lẫm than.
Thương ôi! Bách Việt hà san,
Văn minh đã sẵn, khôn ngoan có thừa.
Hồn mê mẩn tỉnh chưa, chưa tỉnh?
Anh em ta phải tính làm sao...*

Hình như ban đầu, Tự chỉ định đọc lên thôi. Nhưng không hiểu sao vừa mới hết câu đầu, giọng Tự trở thành “ngâm” chứ không phải “đọc” nữa. Nét mặt anh thường ngày hiền lành là thế, hôm nay bỗng trở nên có cái gì rất oai hùng. Cữu vô cùng xúc động về ý nghĩa đoạn thơ và cả về cái tiếng ngâm tha thiết như có động nước mắt bên trong của bạn.

Tự mới đọc qua một lần, Cữu đã thuộc được gần hết đoạn thơ. Nhớ nhất là hai câu cuối:

*Hồn mê mẩn tỉnh chưa, chưa tỉnh?
Anh em ta phải tính làm sao...*

Cữu nắm chặt tay Tự:

– Thơ ai đấy? Cụ Phan phải không? Cậu chép ở đâu đấy?

– Chép gì! Phải học thuộc lòng chứ. Học thuộc lòng để rồi truyền khẩu lại thôi. Loại “nguy hiểm” mà chép ra giấy để vào ngòi nhổ râu ở Hỏa Lò à?

Rồi anh nói rất khế:

– Một đoạn trong “Bài ca đánh thức quốc dân”. Không biết có phải của cụ Phan không?

Gọi đến tên Phan Bội Châu, hai người không khỏi có những tình cảm mẩn phục. Từ sau ngày phong trào Cần Vương thất bại, một xã hội giao thời xuất hiện, phơi bày ra biết bao nhiêu cảnh thối tha, nhơ nhớp – cái xã hội mà:

*Chẳng đại khôn cũng chẳng thân sơ
Có hơi kềm mới tha hồ nghiêng ngửa.⁽¹⁾*

Dù phải cúi đầu trước sách vở, sống bưng bít giữa bốn bức tường nhà trường, nhưng nhiều điều ngang tai chướng mắt vẫn hằng ngày đập vào mắt những người học sinh biết suy nghĩ như Tự và Cữu. Hôm qua là một tên bồi đắc lực cho Pháp được chúng nhắc lên làm tổng đốc, và hôm nay là một lũ me Tây được phong hàm quan tỉnh. Những tên đao phủ tay đẫm máu đồng bào bỗng nhiên trở thành cột trụ triều đình, trái lại, những người yêu nước thương nòi thì bị chém giết tù đầy, hoặc phải lẩn lút, trốn tránh, ra tận nước ngoài như cụ Phan Bội Châu.

Thật là trắng đen lẫn lộn!

(1) Hai câu thơ trong bài *Kim tiền* của Tú Xương.

Đau lòng biết bao nhiêu cho các anh khi phải ngồi trên ghế nhà trường của bọn lang thú, luôn luôn nghe nhai đi nhai lại những luận điệu ghê tởm: “Nước Đại Pháp sang Việt Nam là để khai hóa văn minh! Chống lại người Pháp là phản quốc, là giặc! Mà theo Pháp là yêu nước, thức thời...”

Tự nắm chặt tay Cừu. Hai anh em cùng im lặng, khe khẽ nhấm lại bài thơ tâm huyết:

... Nói ra ai cũng đau lòng.
Cha con tử nhục, vợ chồng thờ than.
Nghĩ lắm lúc bầm gan tím ruột.
Vạch trời kêu mà tuốt gương ra...⁽¹⁾

Bài thơ nghe như có máu ứa, như tiếng gương khua; nó đánh thức mọi người đang mê mết trong giấc ngủ say bưng tỉnh dậy, biết mình phải làm gì đây.

•••

Vào khoảng cuối năm 1923, trường Bưởi mở thêm một ban tú tài bản xứ. Những học sinh tốt nghiệp thành chung⁽²⁾ của cả ba miền Bắc, Trung, Nam đã về đây học tập.

Nhiều anh em có những tư tưởng tiến bộ – tuy còn theo nhiều xu hướng khác nhau – đã đưa những tư tưởng

(1) Trích bài thơ *Á Tế Á ca* (nghĩa là "Bài ca châu Á"), còn có tên gọi khác là *Đề tỉnh quốc dân ca* (Bài ca thức tỉnh quốc dân), *Nam hải vô thần ca* (Bài ca của một bể tôi trốn tránh người biển Nam), là bài thơ diễn ca yêu nước được lưu truyền tại Việt Nam nửa đầu thế kỉ XX. Hiện chưa rõ tác giả bài thơ là ai. (BT)

(2) Tương đương thi hết Trung học cơ sở ngày nay.

yêu nước, căm thù giặc ngoại xâm vào nhà trường như một luồng gió mới. Tên một số nhà hoạt động chính trị đang ở nước ngoài, mấy lâu nay bị bưng bít, nay đã được nhắc nhớ tới trong từng nhóm bạn bè thân mật. Nào cụ Phan Bội Châu đã sang Nhật, sang Xiêm, cụ Phan Chu Trinh đã sang Pháp. Ông Nguyễn Ái Quốc đã đi khắp châu Âu, châu Phi và đang hoạt động mạnh ở bên Pháp... Rồi một số người yêu nước đã bị Pháp đày đi xa cũng được nói đến với nhiều thiện cảm: Cụ Huỳnh Thúc Kháng bị đày ra Côn Đảo, vua Duy Tân bị đưa sang quần đảo La Rê-uy-ni-ông⁽¹⁾.

Đặc biệt, khi nhắc đến tên ông Nguyễn Ái Quốc, anh em thường dừng lại lâu hơn. Riêng nhóm hai anh Tự, Cừu, lâu nay đang muốn tìm hiểu sâu về “ông Nguyễn” thì lại càng sốt sắng muốn gọi chuyện.

Một anh bạn người miền Nam thường hay theo dõi những tin tức của một số nhà yêu nước hoạt động bên ngoài, đã kể chuyện về “ông Nguyễn” khá tỉ mỉ với hai anh. Ông rất ghét thằng Tây và bọn vua quan Nam triều, nên đã xuất dương ra hoạt động nước ngoài. Ông sang Pháp trước tiên... nhưng không có tiền đi đường, phải xuống một tàu buôn tạm làm phụ bếp. Đến Pa-ri, “ông Nguyễn” làm nghề thợ ảnh, lấy tiền ra báo *Người cùng khổ* chống lại chế độ thực dân. Ông còn kêu gọi đòi quyền tự do, tự quyết cho các thuộc địa ở hội nghị Véc-xay⁽²⁾. Rồi ông gia nhập Đảng Cộng sản Pháp, đứng trên lập trường cộng sản để đòi giải phóng

(1) La Réunion. (BT)

(2) Versailles. (BT)